

QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC – NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH YÊN BÁI

Nguyễn Thị Lan Anh¹, Đồng Văn Tuấn²
Cao Thị Minh Hằng³

Tóm tắt

Bài viết sử dụng kết hợp cả dữ liệu sơ cấp và thứ cấp để phân tích, đánh giá thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Ngoài ra, tác giả còn tiến hành phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội đối với loại hình doanh nghiệp này. Đây là căn cứ quan trọng để thấy được những ưu điểm và nhược điểm của quản lý thu bảo hiểm xã hội đối với doanh nghiệp ngoài Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Kết quả nghiên cứu cho thấy, yếu tố ảnh hưởng quan trọng nhất đến công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội là nhận thức về quy định và quyền lợi khi tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động và người sử dụng lao động. Bên cạnh đó, quy mô và lợi nhuận của doanh nghiệp cũng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn. Sau khi đánh giá thực trạng, tác giả đề xuất một số gợi ý chính sách nhằm tăng cường quản lý thu bảo hiểm xã hội đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái trong thời gian tới.

Từ khóa: Quản lý thu, Bảo hiểm xã hội, doanh nghiệp ngoài nhà nước, Yên Bái.

MANAGEMENT IN COLLECTION OF SOCIAL INSURANCE FROM NON-STATE ENTERPRISES – A TYPICAL STUDY IN YEN BAI SOCIAL INSURANCE AGENCY

Abstract

The paper uses both primary and secondary data to analyze and assess the situation of managing social insurance collection from non-state enterprises in Yen Bai province. In addition, the author also analyzes the factors affecting the management of social insurance collection from this kind of enterprises. This is an important basis to see the advantages and disadvantages of social insurance collection management from non-state enterprises in the province. The research results show that the most important factor affecting the management of social insurance collection is the awareness of regulations and benefits when participating in social insurance of employees and employers. Besides, the size and profitability of enterprises also directly affect the management of social insurance collection in the area. After assessing the situation, the author proposes a number of policy suggestions to enhance the management of social insurance collection from non-state enterprises in Yen Bai province in the near future.

Key words: Collection management, Social insurance, Non-state enterprises, Yen Bai.

JEL classification: G28, G22.

1. Đặt vấn đề

Yên Bái là một tỉnh miền núi, nằm ở phía Tây Bắc của tổ quốc, có đường sắt và đường bộ nối Hà Nội và các tỉnh đồng bằng trung du với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc. Theo báo cáo của UBND tỉnh Yên Bái, tính đến hết tháng 9/2019 toàn tỉnh có 2.082 doanh nghiệp và 21.379 hộ kinh doanh. Trong đó, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã góp phần đáng kể vào kết quả tăng trưởng kinh tế của tỉnh, tích cực đầu tư, mở rộng thị trường, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước, tích cực tham gia có hiệu quả chính sách an sinh xã hội. Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhìn chung chất lượng và hiệu quả hoạt động của nhiều doanh nghiệp còn thấp, sức cạnh tranh và khả năng hội nhập còn hạn chế, nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất còn sử dụng công nghệ lạc hậu, công nghệ thấp. Theo số liệu thống kê của Cục Thống kê Yên Bái năm 2018 số lượng doanh

ngoài quốc doanh chiếm thị phần lớn trong tổng số doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh Yên Bái (chiếm 98,19%). Sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp ngoài nhà nước đã góp phần làm tăng của cải vật chất cho xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết công ăn việc làm cho người lao động, tăng thu ngân sách và góp phần tăng vốn đầu tư cho xã hội... Trong tổng số tiền đơn vị sử dụng lao động nợ bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) thì tổng tiền nợ BHXH luôn chiếm tỷ lệ lớn. Cụ thể: Năm 2016 nợ BHXH chiếm 57,39% tổng nợ, năm 2017 chiếm 79,95%, năm 2018 tăng 12,07 % so với năm 2017. Thực tế cho thấy tình hình nợ BHXH của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái vẫn còn là vấn đề nhức nhối cần được giải quyết kịp thời [1]. Do quy mô của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ, vốn kinh doanh ít nên nhiều khi đến thời điểm đóng BHXH cho người

lao động không có nên nợ tiền bảo hiểm, khi có tiền sẽ đóng cho cơ quan bảo hiểm. Các trường hợp nợ kéo dài và nợ khó đòi, cơ quan bảo hiểm đã khoan nợ báo cáo cấp trên và đưa ra chiến lược thu hồi trong dài hạn. Tính đến 31/3/2019, tổng số tiền đơn vị sử dụng lao động nợ phải tính lãi là 21,247 tỷ đồng, tăng 7,224 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Trong quá trình tiến hành công tác thu với phương châm là thu đúng đối tượng, đúng phạm vi thu và quan trọng hơn nữa là thu được đủ số tiền đóng BHXH từ các đối tượng tham gia BHXH thì việc tăng cường công tác quản lý thu BHXH là vấn đề được các cơ quan quản lý và mọi người rất quan tâm. Thông qua hoạt động quản lý thu BHXH sẽ là căn cứ quan trọng để các cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, đánh giá hoạt động thu BHXH đối với doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Để hình thành nên một kế hoạch thu, một chính sách thu BHXH thích ứng với cơ chế quản lý kinh tế đang trong quá trình đổi mới, đòi hỏi phải nghiên cứu, giải quyết vấn đề cả về mặt lý luận và thực tiễn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp thống kê mô tả và so sánh tính để phân tích, đối chiếu các chỉ tiêu, các hiện tượng kinh tế đã được lượng hóa cùng nội dung và tính chất tương tự như nhau thông qua tính toán các tỷ số, so sánh thông tin từ nguồn khác nhau, so sánh theo thời gian, so sánh theo không gian để có những nhận xét chính xác về quản lý thu BHXH của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Số liệu sơ cấp và thứ cấp đều được tác giả sử dụng để phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại các doanh nghiệp ngoài Nhà nước của tỉnh.

2.1. Số liệu thứ cấp

Số liệu thứ cấp được thu thập thông qua các tài liệu tham khảo, công trình nghiên cứu về thu BHXH. Các số liệu này sẽ dùng làm cơ sở lý luận và thực tiễn phân tích thực trạng quản lý thu BHXH của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2.2. Số liệu sơ cấp

Số liệu sơ cấp được thu thập qua điều tra, khảo sát, phỏng vấn đại diện các doanh nghiệp của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

Phương pháp điều tra, khảo sát dựa trên phỏng vấn trực tiếp qua phiếu điều tra.

+ *Đối tượng điều tra*: Chủ doanh nghiệp và cán bộ quản lý của doanh nghiệp. Khi lựa chọn đối tượng điều tra tác giả lựa chọn ưu tiên là chủ doanh nghiệp, khi chủ doanh nghiệp vắng mặt thì tác giả lựa chọn cán bộ quản lý có chức vụ gần nhất với chủ doanh nghiệp.

+ *Quy mô chọn mẫu*: 150 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Yên Bái

Để có được một kết quả có cơ sở thống kê và hạn chế tối đa những sai sót trong quá trình chọn mẫu, mẫu được lựa chọn dựa trên công thức xác định cỡ mẫu của Slovin như sau:

$$n = \frac{N}{1 + N * e^2}$$

Trong đó: n: cỡ mẫu; N: Tổng thể mẫu; e²: Sai số.

Do điều kiện thời gian có hạn nên trong bài viết tác giả sử dụng sai số 8%. Như vậy e = 0,08. Theo cục thống kê Yên Bái: N= 1902 doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái. Thay vào công thức ta có n= 144 quan sát. Để đảm bảo tính khoa học và có ý nghĩa về mặt thống kê, tác giả đã tiến hành điều tra 150 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó có 90 công ty TNHH, 33 công ty cổ phần, 27 DN tư nhân.

+ *Phương pháp điều tra mẫu*: Điều tra trực tiếp cán bộ quản lý doanh nghiệp bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên, thuận tiện cho việc điều tra.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Quản lý lập kế hoạch thu BHXH

BHXH tỉnh căn cứ vào tình hình thực hiện năm trước, 6 tháng đầu năm và khả năng phát triển đối tượng tham gia BHXH trên địa bàn, rà soát và lập kế hoạch thu BHXH, đồng thời xây dựng điều chỉnh kinh phí hỗ trợ thu, hoa hồng đại lý, trên cơ sở dự kiến kế hoạch, kế hoạch điều chỉnh để xây dựng điều hành kinh phí hỗ trợ thu, hoa hồng đại lý gửi BHXH theo quy định. Đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước, BHXH tỉnh quản lý số lượng doanh nghiệp, số lượng lao động tham gia BHXH bắt buộc, quỹ lương của các đối tượng tham gia để làm căn cứ xác định mức đóng BHXH của người lao động theo Luật bảo hiểm.

Bảng 01: Chỉ tiêu thu BHXH bắt buộc của các DN ngoài nhà nước tại Yên Bái

	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	DVT: (tỷ đồng, %)			
				2017/2018		2018/2017	
				+/-	%	+/-	%
Kế hoạch	585,97	609,478	683,454	23,509	4,01	73,976	12,14
Thực tế	547,3	649,095	689,605	101,1795	18,60	40,51	6,24

Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái

Như vậy, có thể thấy BHXH tỉnh Yên Bái đã rất nỗ lực trong việc xây dựng kế hoạch thu, quản lý nguồn thu BHXH của các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn. Theo số liệu nghiên cứu cho thấy tổng thu BHXH bắt buộc trên địa bàn tỉnh có xu hướng tăng. Năm 2016 tổng thu BHXH bắt buộc đạt 93,4% theo kế hoạch, tuy nhiên những năm sau thì tổng thu BHXH bắt buộc đều hoàn thành vượt kế hoạch đề ra trong năm, cụ thể: Năm 2017 đạt 106,5% so với kế hoạch, năm 2018 đạt 100,9% so với kế hoạch. Tuy nhiên thực tế cho thấy, hiện nay các doanh nghiệp có số lượng lao động lớn hơn số lao động do BHXH tỉnh quản lý. Chính sự chênh lệch này dẫn đến việc thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH bắt buộc tại các doanh nghiệp ngoài nhà nước hiện vẫn chưa được quản lý chặt chẽ. Mặc dù BHXH tỉnh đã xây dựng kế hoạch thu BHXH đối với mọi đối tượng tham gia, trong đó có doanh nghiệp ngoài nhà nước. Việc thực hiện kế hoạch của BHXH tỉnh phụ thuộc chủ yếu vào số liệu báo cáo của các doanh nghiệp ngoài nhà nước về số lao động tham gia BHXH, tổng quỹ lương của người lao động tham gia bảo hiểm. Do vậy, để quản lý thu BHXH cần có sự liên kết giữa các cơ quan quản lý doanh nghiệp để đảm bảo quyền lợi cho người lao động khi làm việc tại doanh nghiệp.

3.2. Quản lý quá trình tổ chức thu BHXH

* Quản lý đối tượng thu: Quản lý đối tượng

Bảng 02: Tình hình nợ BHXH bắt buộc tại các DN ngoài nhà nước

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2017/2016		Năm 2018/2017	
				+/-	%	+/-	%
Tổng nợ BHXH, BHYT, BHTN (tỷ đồng)	33,5	24,223	15,127	-9,277	27,69	-9,096	-40,91
Tổng số thu (tỷ đồng)	1207,5	1334,446	1487,457	126,946	10,51	153,011	11,47
Tỷ lệ nợ đọng (%)	2,7	1,82	1,02	-0,88		-0,8	
Số tiền nợ BHXH (tỷ đồng)	19,225	19,365	13,919	0,14	0,73	-5,446	-28,13

Theo số liệu báo cáo của BHXH tỉnh Yên Bái cho thấy tổng số nợ BHXH, BHYT, BHTN của các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động có xu hướng giảm, cụ thể: Năm 2016 tổng nợ là 33,5 tỷ đồng, năm 2017 giảm 9,277 tỷ đồng tương ứng giảm 27,69% so với năm 2016, năm 2018 giảm 9,096 tỷ đồng so với năm 2017 và đạt mức 15,127 tỷ đồng. Trong khi đó tổng số thu của BHXH tỉnh có xu hướng tăng lên, chính vì vậy tỷ lệ nợ đọng có xu hướng giảm năm 2016 là 2,7%, năm 2017 giảm còn 1,82% và năm 2018 là 1,02% (thấp hơn 1,48% so với kế hoạch BHXH Việt Nam giao).

Với cơ chế quản lý chặt chẽ, các cán bộ tại

tham gia BHXH là một trong những vấn đề mấu chốt của nghiệp vụ thu BHXH, là cơ sở để hình thành quỹ BHXH. Đối tượng tham gia BHXH ở đây bao gồm người sử dụng lao động và người lao động. Để quản lý các đối tượng này, cơ quan BHXH cần phải thống kê, quản lý và theo dõi toàn bộ số đơn vị sử dụng lao động và số lao động của từng đơn vị sử dụng lao động ngay từ khi đơn vị đăng ký tham gia, trong suốt quá trình hoạt động và đến khi sáp nhập, giải thể (nếu có).

Theo số liệu báo cáo của cơ quan BHXH tỉnh Yên Bái, năm 2018 số người tham gia BHXH bắt buộc là 53.496 người, tăng 85 người so với cùng kỳ năm trước, đạt 100,5% kế hoạch thu BHXH Việt Nam giao, số người tham gia BHXH tự nguyện: 3.956 người, tăng 743 người so với cùng kỳ năm trước, đạt 93,1% kế hoạch thu BHXH Việt Nam giao.

* Quản lý nợ, đơn đốc thu nợ

Căn cứ vào số lượng lao động tại doanh nghiệp, căn cứ vào tổng quỹ lương phải trả người lao động, căn cứ vào tỷ lệ quy định về mức đóng BHXH bắt buộc với người lao động, BHXH tỉnh sẽ lập kế hoạch thu BHXH trong năm, cơ quan BHXH lập sổ chi tiết tiền đóng BHXH. Doanh nghiệp sử dụng lao động tính toán và nộp tiền đóng BHXH cho người lao động cho BHXH tỉnh, nơi quản lý bảo hiểm trực tiếp thông qua ngân hàng.

Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái

BHXH tỉnh Yên Bái đã thực hiện khá tốt quy trình quản lý nợ đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Với các trường hợp cần đơn đốc, cán bộ bảo hiểm đã liên lạc với lãnh đạo đơn vị và trưởng phòng kế toán để xem xét kế hoạch trả nợ bảo hiểm, như thông báo cho doanh nghiệp về tình hình nợ bảo hiểm. Nhiều trường hợp cán bộ bảo hiểm phải đến trực tiếp lãnh đạo doanh nghiệp. Tuy nhiên, tình hình nợ đọng BHXH còn diễn ra ở một số doanh nghiệp gây bức xúc cho các cơ quan quản lý nhà nước về lao động cũng như chính người lao động, ảnh hưởng đến chính sách an sinh xã hội lâu dài.

3.3. Thanh tra, kiểm tra đóng BHXH

- Xác định nhiệm vụ thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và giảm nợ tới mức thấp nhất là mục tiêu hàng đầu trong công tác thu của BHXH nói chung và của BHXH tỉnh Yên Bái nói riêng, thời gian qua BHXH tỉnh đã tích cực đưa ra các biện pháp nhằm giảm số nợ đọng BHXH và tăng cường quản lý thu BHXH. Trong năm 2018, BHXH Yên Bái đã tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách cho người lao động tại 123 đơn vị thu hồi 8,832 tỷ đồng nợ đọng BHXH. Sau thanh kiểm tra các đơn vị tiến hành thực hiện trích nộp theo đúng biên bản đã cam kết, tuy nhiên có nhiều doanh nghiệp vẫn chây ì, không thực hiện theo biên bản đã cam kết.

- Đối với các đơn vị nợ BHXH, cơ quan BHXH đã thực hiện đối chiếu, lập biên bản đối

chiếu thu nộp theo quy định, gửi văn bản đôn đốc nhưng vẫn không đóng thì cơ quan BHXH thực hiện các biện pháp như: Tiếp tục đối chiếu thu nợ và lập biên bản đối chiếu thu nợ; Gửi văn bản thông báo tình hình đóng BHXH của đơn vị cho cơ quan quản lý đơn vị để có biện pháp đôn đốc đơn vị trả nợ đóng BHXH. Sau đó, nếu đơn vị vẫn không đóng thì gửi văn bản báo cáo cho UBND cùng cấp và cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra lao động trên địa bàn kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; Trong trường hợp đã quá thời hiệu xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính mà các cơ quan có thẩm quyền chưa xử lý thì cơ quan BHXH lập hồ sơ khởi kiện đơn vị ra tòa.

Bảng 03: Kết quả thanh tra, kiểm tra của BHXH tỉnh Yên Bái tại các DN ngoài nhà nước

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2017/2016		Năm 2018/2017	
				+/-	%	+/-	%
Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra	158	138	123	-20	-12,66	-15	-10,87
Thu hồi nợ đọng (Tỷ đồng)	6,575	13,735	8,823	7,16	108,9	-4,912	-35,76
Thu hồi chi phí KCB BHYT sai quy định (Tr.đ)	109,6	492,934	126,68	383,334	349,76	-366,25	-74,30

Ngoài công tác kiểm tra và phối hợp kiểm tra, công tác tiếp công dân và trả lời đơn thư cũng được BHXH tỉnh chú trọng, BHXH tỉnh đã bố trí phòng và cán bộ thường trực tiếp công dân. Các nội dung kiến nghị của công dân và trả lời đơn thư đều được BHXH tỉnh thụ lý giải quyết dứt điểm, góp phần tạo niềm tin đối với đối tượng tham gia BHXH.

3.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý thu BHXH đối với các DN ngoài nhà nước tại Yên Bái

Có nhiều yếu tố khác nhau ảnh hưởng đến

Bảng 04: Đánh giá về các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý thu BHXH (ĐVT: %)

Chỉ tiêu	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1 Yếu tố về chính trị, pháp luật	0	26.7	59.3	14.0	0
2 Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp ngoài Nhà nước	0	46.7	36.7	16.7	0
3 Quy mô và lợi nhuận của doanh nghiệp	45	27.3	50.0	43.3	45
4 Trình độ nhận thức và ý thức của người lao động	12	20.0	56.0	16.0	12
5 Trình độ nhận thức của người sử dụng lao động	13	24.0	30.0	38.7	13
6 Nguồn lực của cơ quan BHXH	21	10.0	52.0	24.0	21
7 Công tác thanh kiểm tra của cơ quan chức năng	9	14.0	44.0	36.0	9
8 Công tác tuyên truyền phổ biến của BHXH tỉnh	12	14.0	46.0	30.0	12

Kết quả trên cho thấy, các yếu tố trên đều có những ảnh hưởng nhất định đến công tác quản lý thu BHXH. Trong đó, yếu tố ảnh hưởng quan trọng nhất đến công tác quản lý thu BHXH là nhận thức về quy định và quyền lợi khi tham gia BHXH

Nguồn: Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái
công tác quản lý thu BHXH đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh, có thể tóm lược thành các nhân tố khách quan và các nhân tố chủ quan. Để có được cái nhìn khách quan về các nhân tố ảnh hưởng, tác giả đã tiến hành điều tra đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh để đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố theo thang đo Likert 5 mức, thể hiện mức độ quan trọng từ thấp đến cao (1-5) và thu được kết quả như sau:

Nguồn: Số liệu điều tra của tác giả
của người lao động và người sử dụng lao động. Bên cạnh đó, quy mô và lợi nhuận của doanh nghiệp cũng ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản lý thu BHXH trên địa bàn.

4. Kết luận và khuyến nghị

4.1. Kết luận

Trong nghiên cứu của mình tác giả đã hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý thu BHXH đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước. Từ những cơ sở lý luận đã được tác giả hệ thống, nghiên cứu tiếp tục xem xét đánh giá từ vấn đề lý thuyết vào phân tích thực trạng quản lý thu BHXH đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái: Phân tích thực trạng lập kế hoạch thu, thực trạng thực hiện quản lý thu và công tác thanh tra, kiểm tra quản lý thu BHXH đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước. Ngoài ra, tác giả còn tiến hành phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến công tác quản lý thu BHXH đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Đây là căn cứ quan trọng để thấy được những ưu điểm và nhược điểm của quản lý thu BHXH đối với doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện chính sách BHXH cho người lao động, một số chủ sử dụng lao động chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của chính sách BHXH, chưa tạo điều kiện thuận lợi và quan tâm đến quyền lợi lâu dài của người lao động theo quy định; một số người lao động cũng chưa hiểu biết hết quyền lợi và trách nhiệm trong thực hiện chính sách, pháp luật BHXH; Tình hình sản xuất kinh doanh của một số doanh nghiệp trên địa bàn vẫn gặp rất nhiều khó khăn, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp, ý thức chấp hành luật BHXH, BHYT của chủ sử dụng lao động ở một số đơn vị sản xuất, kinh doanh còn yếu kém, dẫn đến chậm nộp BHXH; Công tác thu và thu nợ còn gặp không ít khó khăn. Phần lớn các đơn vị sản xuất và doanh nghiệp tại tỉnh Yên Bái là vừa và nhỏ, số lao động ít, tình hình sản xuất kinh doanh hiệu quả thấp, trong khi đó tiền lương tháng đóng BHXH tăng lên theo mức lương tối thiểu vùng hàng năm, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng chậm đóng, nợ BHXH ở nhiều doanh nghiệp. Đối tượng vận động tham gia BHXH tự nguyện chủ yếu là các hộ gia đình làm nghề tự do thu nhập thấp, ảnh hưởng đến việc phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình. Công tác phát triển đối tượng tham gia BHXH còn gặp nhiều khó khăn, vẫn còn nhiều đơn vị doanh nghiệp không đóng, trốn đóng BHXH cho người lao động nhất là các doanh nghiệp trong lĩnh vực xây dựng, thương mại dịch vụ; Một số doanh nghiệp nợ đọng tiền BHXH kéo dài dẫn đến việc tiếp nhận hồ sơ giải quyết chế độ chính sách cho người lao động còn vướng mắc.

4.2. Gợi ý các chính sách và giải pháp

Với thực trạng đã phân tích ở trên, kết hợp với mục tiêu và định hướng quản lý thu BHXH đối với các doanh nghiệp ngoài nhà nước trên địa bàn tỉnh Yên Bái, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường quản lý thu BHXH như sau:

4.2.1. Quản lý đối tượng tham gia, mức lương đóng

Cơ sở để xác định được số phải thu dựa trên 2 yếu tố không thể tách rời đó là số lao động và mức lương đóng BHXH. Việc quản lý lao động, quỹ lương nhằm đáp ứng mục tiêu thu đúng, thu đủ. Hàng năm đảm bảo số thu theo kế hoạch đã đề ra. Tăng trưởng nguồn quỹ BHXH.

- Quản lý đối tượng tham gia: Cần chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để thực nắm bắt được thông tin về các doanh nghiệp, số lượng lao động thuộc diện tham gia BHXH. BHXH tỉnh Yên Bái cần tranh thủ sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện của các cơ quan để làm cơ sở phối hợp với các cơ quan có liên quan như Sở kế hoạch và đầu tư và Chi cục thuế của tỉnh để xác định được danh sách các doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh và những doanh nghiệp mới đăng ký hàng quý để làm cơ sở đối chiếu, phát hiện các đơn vị chưa tham gia và nắm được tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế của các doanh nghiệp ngoài nhà nước, làm cơ sở xác định những doanh nghiệp đã tham gia BHXH trên địa bàn hay chưa tham gia để có biện pháp xử lý theo pháp luật.

4.2.2. Giải pháp nhằm giảm tình trạng nợ đọng BHXH

Tình trạng nợ đọng BHXH hiện nay là rất lớn, đặc biệt một số doanh nghiệp tình trạng này còn có xu hướng kéo dài trong nhiều năm, mặc dù cán bộ viên chức của BHXH tỉnh đã có nhiều cố gắng, đôn đốc thu hồi nợ đọng nhưng vẫn xảy ra tình trạng này. Để giảm nợ đọng BHXH nhằm bảo vệ quyền lợi về BHXH cho người lao động, BHXH tỉnh Yên Bái cần tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi nợ đọng tại các doanh nghiệp bằng các biện pháp như: tăng cường đối chiếu số thu – nộp BHXH đối với các doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc và gửi thông báo số nợ đến doanh nghiệp định kỳ 15 ngày/1 lần; Tăng cường phối hợp với các ban ngành tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện pháp luật BHXH của các doanh nghiệp; Tạo điều kiện thuận lợi, nhất là cải cách thủ tục hành chính để rút ngắn thời gian làm việc với cơ quan BHXH cho doanh nghiệp; kịp thời giải quyết các chế độ chính sách về BHXH cho người lao động tại các doanh nghiệp thực hiện tốt công tác thu nộp BHXH.

4.2.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về trách nhiệm thực hiện BHXH cho người lao động và người sử dụng lao động

Cần tiếp tục triển khai đồng bộ, có hiệu quả các phương thức cơ bản trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức và hiểu biết pháp luật về BHXH cho mọi công dân; Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về BHXH cần được tiến hành thường xuyên, liên tục với việc đầu tư kinh phí thỏa đáng và sự quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo của các cấp, các ngành nhằm tạo điều kiện để mọi người dân có cơ hội tìm hiểu, nắm bắt các quy

định của pháp luật về BHXH đầy đủ, toàn diện. Có như vậy thì các quy định của pháp luật BHXH mới có điều kiện thực thi trong thực tiễn cuộc sống.

BHXH nên tổ chức trao đổi, tập huấn nghiệp vụ, đặc biệt là tập huấn kỹ năng cho cán bộ để nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra; phối hợp hoàn thiện phần mềm nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra để triển khai ứng dụng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường theo dõi, đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra của BHXH tỉnh và các huyện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bảo hiểm xã hội tỉnh Yên Bái. (2017, 2018). *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017, 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018, 2019*, Yên Bái.
- [2]. Bảo hiểm xã hội Việt Nam. (2011). *Quyết định 1111/QĐ - BHXH ngày 25/10/2011 ban hành quy định quản lý thu BHXH, BHYT, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT*, Hà Nội.
- [3]. Bảo hiểm xã hội Việt Nam. (2015). *Quyết định 959/QĐ-BHXH ban hành 09/09/2015 về việc ban hành quy định quản lý thu BHXH, BHYT, quản lý sổ BHXH, thẻ BHYT*, Hà Nội.
- [4]. Nghị định số 01/2003/NĐ-CP Hà Nội ngày 9/01/2003, sửa đổi bổ sung Nghị định số 12/CP của chính phủ đối với đối tượng tham gia BHXH bắt buộc.
- [5]. Nghị định số 58/1998/NĐ-CP Hà Nội ngày 13/8/1998 về quản lý thu BHXH.
- [6]. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2014), *Luật Bảo hiểm xã hội*, Hà Nội
- [7]. Sở Lao động Thương binh và Xã hội. (2016-2018). *Báo cáo tình hình dân số, lao động, việc làm 2016, 2017, 2018*, Yên Bái
- [8]. Dương Xuân Triệu, Nguyễn Văn Gia. (2009). *Giáo trình Quản trị bảo hiểm xã hội*, NXB Lao động - Xã hội, Hà Nội.
- [9]. Văn bản số 2008/BHXH-PT ngày 27/8/2012 về việc tăng cường công tác thu BHXH, BHYT, đồng thời đề ra giải pháp thực hiện phát triển đối tượng, tăng cường thu và giảm nợ đọng.

Thông tin tác giả:

1. Nguyễn Thị Lan Anh

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế & QTKD
- Địa chỉ email: lananhkth@gmail.com

2. Đồng Văn Tuấn

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế & QTKD

3. Cao Thị Minh Hằng

- Đơn vị công tác: Công ty Bảo hiểm MIC Yên Bái

Ngày nhận bài: 23/05/2020

Ngày nhận bản sửa: 26/06/2020

Ngày duyệt đăng: 30/06/2020